

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-ST

Ngày: 03-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Ông Trần Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đăng H.** Sinh năm 1959 tại Tp.HCM; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: XX Trường Chinh, phường 14, quận TB, Tp.HCM; Nơi ở: YY ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Tp.HCM; Nghề nghiệp: xe ôm; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đăng L và bà: Lại Thị K; Vợ: Nguyễn Thị Kim Đ, con 02 người (sinh năm 1993 và 1994); Tiền án: 02 tiền án, gồm: Ngày 28/12/2004 bị Tòa án nhân dân TP.HCM xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 2191/HSST, chấp hành xong hình phạt tù tháng 02/2010; Ngày 26/6/2012 bị Tòa án nhân dân Quận 12, TP.HCM xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 140/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2018; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 06/8/1986 bị Công an Quận 1, Tp.HCM bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 08/6/1988 bị Công an quận Bình Thạnh, Tp.HCM bắt về hành vi “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”; Ngày 02/8/1988 bị Công an quận Phú Nhuận, Tp.HCM bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 05/4/1989 bị Công an quận TB, Tp.HCM bắt về hành vi “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của

công dân”, bị cưỡng bức lao động 24 tháng từ ngày 21/4/1989; Ngày 16/5/1991 bị Công an Quận 3, Tp.HCM bắt về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 24/6/1993 bị Công an Quận 3, Tp.HCM bắt về hành vi “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”; Ngày 22/7/1994 bị Công an quận Gò Vấp, Tp.HCM bắt về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 24/12/2020 hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 00 phút ngày 24/12/2020, tại trước nhà số ZZ đường Đồng Tâm, ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Tp.HCM, Tổ công tác thuộc Đội CSĐT tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã Trung Chánh tuần tra phát hiện Nguyễn Đăng H (sinh năm 1959, HKTT: XX Trường Chinh, phường 14, quận TB, Tp.HCM) điều khiển xe máy biển số 59D1-212.93 có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên ra hiệu dừng xe để kiểm tra. Kết quả kiểm tra phát hiện bắt quả tang H cất giấu trong túi quần bên trái phía trước 01 gói nylon màu vàng bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu nên Cơ quan CSĐT đã đưa Huy về trụ sở làm việc.

Nguyễn Đăng H khai nhận khoảng 18 giờ ngày 24/12/2020, đối tượng tên Vũ mập (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho Huy hỏi mua 300 số ma túy đá với giá 6.000.000 đồng, hẹn giao nhận tại trước quán trà sữa địa chỉ số ZZ đường Đồng Tâm, ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Tp.HCM. Huy đồng ý và điều khiển xe máy biển số 59D1-212.93 đến vòng xoay Cây Gõ thuộc Quận 6 mua của Tr (không rõ lai lịch) 300 số ma túy đá giá 5.000.000 đồng. H cất giấu ma túy vừa mua vào túi quần đang mặc rồi quay về nơi đã hẹn với V để giao ma túy. Khi đến trước nhà số ZZ đường Đồng Tâm, ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Tp.HCM thì bị Công an huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại địa chỉ YY ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Tp.HCM thu giữ 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng và một số dụng cụ dùng vào việc phân chia, sử dụng ma túy.

Trong quá trình khám xét nơi ở của Huy thì có Trương Hoàng D đến đề hỏi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã đưa D về trụ sở làm việc. D khai đã mua của H 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng vào ngày 20/12/2020 tại nhà địa chỉ YY ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Tp.HCM. Lời khai của Dũng phù hợp với lời khai của Huy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Nguyễn Đăng H khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy từ ngày 05/12/2020 cho đến ngày bị bắt. Huy mua ma túy của đối tượng tên Trung 03 lần về bán lại cho người nghiện không xác định được lai lịch. Lần thứ nhất vào ngày 05/12/2020 Huy mua của tên Tr 01 gói ma túy đá với giá 1.700.000 đồng, đem về phân nhỏ bán lại cho người nghiện, trong số

ma túy này H đã bán cho Trương Hoàng D 200.000 đồng vào ngày 20/12/2020. Lần thứ hai vào ngày 22/12/2020 Huy mua của tên Tr 3.000.000 đồng ma túy về phân nhỏ ra rồi bán cho người nghiện. Lần thứ ba thì bị bắt quả tang. H thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 800.000 đồng.

Đối với gói bột màu trắng thu giữ tại nơi ở của H, H khai không biết của ai và cũng không biết đó là chất gì.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong ghi số vụ 96/2021 (1) và 96/2021 (2) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng H và hình dấu Công an xã TC, huyện HM.

- 01 ĐTDD hiệu Vivo, H khai dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 bình ga mini, 01 cây kéo kim loại, 03 đoạn ống thủy tinh đầu tròn, 03 ống hút, 1 số gói nylon không chứa gì.

- 01 xe máy biển số 59D1-212.93, qua xác minh xe do vợ của H là Nguyễn Thị Kim Đ đứng tên chủ sở hữu. Chị Đ khai mua xe làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng xe làm phương tiện mua bán ma túy chị Đ không biết và không tham gia. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Đ (BL 117, 188).

Tại bản Kết luận giám định số 224/KLGD-MT ngày 30/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.HCM kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon (để trong 01 gói nylon màu vàng) ký hiệu mẫu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 29,9627g loại Methamphetamine.

- Gói 2: Bột màu trắng trong 01 gói nylon ký hiệu mẫu m2 cần giám định có tổng khối lượng 2,6919g không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Nguyễn Đăng H đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên đã nêu.

Đối với các đối tượng mua, bán ma túy với Huy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục xác minh làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với Trương Hoàng D là người nghiện mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã giao D cho Công an xã Trung Chánh xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKS-HS ngày 10/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Đăng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lúc 21 giờ 00 phút ngày 24/12/2020, tại trước nhà số ZZ đường Đồng Tâm, ấp Mỹ Hòa 1, xã TC, huyện HM, Tp.HCM, bị cáo Nguyễn Đăng H đã có hành vi cất giấu 29,9627g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine nhằm mục

đích bán cho người nghiện để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo H đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo H đã từng bán ma túy cho Trương Hoàng D vào ngày 20/12/2020. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo H đã từng có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích thì H tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đăng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân rất xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: không có. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H từ 10 năm 06 tháng đến 12 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận số tiền đã thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 850.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 850.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền để sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 02 gói niêm phong ghi số vụ 96/2021 (1) và 96/2021 (2) bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng H, bên trong là Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm 01 bình ga mini, 01 cây kéo kim loại, 03 đoạn ống thủy tinh đầu tròn, 03 ống hút và 1 số gói nylon không chứa gì.

Đối với 01 ĐTDD hiệu Vivo thu giữ của H là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe máy biển số 59D1-212.93 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Kim Đ nên không đề nghị xem xét lại.

Tại phiên tòa, bị cáo H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo H thừa nhận bản thân nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy bị cáo đã mua ma túy về phân thành nhiều tép nhỏ bán lại cho các con nghiện. Trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo Huy đã từng bán ma túy cho Trương Hoàng D vào ngày 20/12/2020. Số ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 29,9627g chứa trong 03 gói nylon (để trong 01 gói nylon màu vàng) do Công an kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc lúc 21 giờ 00 phút ngày 24/12/2020 là của bị cáo cất giấu để bán cho người nghiện nhằm mục đích kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người nghiện Trương Hoàng D, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố. Hành vi của bị cáo Huy đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét thấy năm 2012 bị cáo bị TAND Quận 12, Tp.HCM xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 140/2012/HSST ngày 29/6/2012, chấp hành hình phạt tù xong ngày 21/12/2018. Bị cáo Huy đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo Huy đã từng bán ma túy cho Trương Hoàng Dũng vào ngày 20/12/2020. Hành vi của bị cáo Huy đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: hành vi cất giấu trái phép số ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 29,9627g để bán cho người nghiện nhằm mục đích kiếm lời và bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang vào ngày 24/12/2020 của bị cáo Nguyễn Đăng H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước thống nhất quản lý độc quyền. Mọi hành vi tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm

cấm, bản thân bị cáo H là người có đầy đủ năng lực hành vi và tự nhận thức được điều này nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, mục đích nhằm kiếm tiền nhưng lười lao động cho việc tiêu xài cá nhân nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra và cần phải có hình phạt nghiêm để có giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo H có nhân thân rất xấu, cụ thể: Ngày 06/8/1986 bị Công an Quận 1, Tp.HCM bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 08/6/1988 bị Công an quận Bình Thạnh, Tp.HCM bắt về hành vi “Cướp giết hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”; Ngày 02/8/1988 bị Công an quận Phú Nhuận, Tp.HCM bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 05/4/1989 bị Công an quận TB, Tp.HCM bắt về hành vi “Cướp giết hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”, bị cưỡng bức lao động 24 tháng từ ngày 21/4/1989; Ngày 16/5/1991 bị Công an Quận 3, Tp.HCM bắt về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 24/6/1993 bị Công an Quận 3, Tp.HCM bắt về hành vi “Cướp giết hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”; Ngày 22/7/1994 bị Công an quận Gò Vấp, Tp.HCM bắt về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như đã nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đăng H khai nhận thu lợi bất chính từ việc bán ma túy với số tiền 800.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Huy khai nhận số tiền đã thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 850.000 đồng. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 850.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 02 gói niêm phong ghi số vụ 96/2021 (1) và 96/2021 (2) bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng H, bên trong là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 29,9627g loại Methamphetamine và các vật chứng gồm 01 bình ga mini, 01 cây kéo kim loại, 03 đoạn ống thủy tinh đầu tròn, 03 ống hút, 1 số gói nylon không chứa gì, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Vivo thu giữ của H là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy biển số 59D1-212.93 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Kim Đ nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về án phí: bị cáo Nguyễn Đăng H sinh năm 1959, căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- 1/. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
 - 2/. Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.
 - 3/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
 - Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ghi số vụ 96/2021 (1) và 96/2021 (2) bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng H, bên trong là Methamphetamine còn lại sau giám định.
 - Tịch thu tiêu hủy 01 bình ga mini, 01 cây kéo kim loại, 03 đoạn ống thủy tinh đầu tròn, 03 ống hút và 1 số gói nylon không chứa gì.
 - Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo.
- (Các vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 101/LNK-CSĐT-MT ngày 15/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2021).
- Buộc bị cáo Nguyễn Đăng H phải nộp lại số tiền 850.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

4/. Áp dụng Điều 2 Luật Người cao tuổi, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đăng H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh